

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

(Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa)

(BÀI 2)

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên

(Nguyễn văn)

Thái Thượng viết:

Họa phước vô môn, duy nhân tự triệu.

Thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình.

Thị dĩ, thiên địa hữu tư quá chi thần.

Y nhân sở phạm khinh trọng, dĩ đoạt nhân toán.

Toán giảm tắc bản hao, đa phùng ưu hoạn,

Nhân giai ố chi,

Hình họa tùy chi,

Cát khánh tự chi,

Ác tình tai chi.

Toán tận tắc tử,

*Hữu hữu Tam Thai, Bắc Đẩu thần quân, tại nhân đầu
thượng, lục nhân tội ác, đoạt kỳ kỷ toán.*

*Hữu hữu Tam Thi thần, tại nhân thân trung, mỗi đáo Canh
Thân nhật, triếp thượng nghệ thiên tào, ngôn nhân tội quá.*

Nguyệt hồi chi nhật, Táo thần diệc nhiên.

Phàm nhân hữu quá, đại tắc đoạt kỷ, tiểu tắc đoạt toán.

Kỳ quá đại tiểu, hữu sở bách sự,

Dục cầu trường sanh giả, tiên tu tỵ chi.

Thị đạo tắc tấn, phi đạo tắc thoái.

Bất lý tà kính, bất khi ám thất.

Tích đức lũy công,

Từ tâm ư vật,

Trung Hiếu

Hữu để,

Chánh kỷ hóa nhân,

Cảng cô tuất quả, kính lão hoài ấu.

Côn trùng thảo mộc, do bất khả thương.

Nghi mẫn nhân chi hung, nhạo nhân chi thiện.

Tế nhân chi cấp, cứu nhân chi nguy.

*Kiến nhân chi đắc, như kỷ chi đắc. Kiến nhân chi thất, như
kỷ chi thất.*

Bất chương nhân đoản, bất huyền kỷ trường.

Át ác dương thiện,

Thôi đa thủ thiếu.

Thọ nhục bất oán,

Thọ sung nhược kinh.

Thi ân bất cầu báo. Dĩ nhân bất truy hối,

Sở vị thiện nhân,

***Nhân giai kính chi, thiên đạo hựu chi, phước lộc tùy chi,
chúng tà viễn chi, thần linh vệ chi, sở tác tất thành, thần
tiên khả ký.***

Dục cầu thiên tiên giả, đương lập nhất thiên tam bách thiện.

Dục cầu địa tiên giả, đương lập tam bách thiện.

Cầu hoặc phi nghĩa nhi động, bồi lý nhi hành,

Dĩ ác vi năng,

Nhĩn tác tàn hại,

Âm tắc lương thiện, ám vũ quân thân,

Mạn kỳ tiên sinh, bạo kỳ sở sự,

Cuồng chư vô thức, báng chư đồng học,

Hư vu trá ngục, công kiết tông thân,

Cang cường bất nhân, ngận lệ tự dụng,

Thị phi bất đang, hướng bồi quai nghi,

*Ngược hạ thủ công, siểm thượng hy chỉ,
Thọ ân bất cảm, niệm oán bất hưu,
Khinh miệt thiên dân, nhiễu loạn quốc chánh,
Thưởng cập phi nghĩa, hình cập vô cô,
Sát nhân thủ tài, khuynh nhân thủ vị,
Tru hàng lục phục, biếm chánh bài hiền,
Lăng cô bức quả,
Khí pháp thọ lộ.
Dĩ trực vi khúc, dĩ khúc vi trực.
Nhập khinh vi trọng,
Kiến sát gia nô.
Tri quá bất cải, tri thiện bất vi,
Tự tội dẫn tha, ung tắc phương thuật,
Sán báng thánh hiền,
Xâm lăng đạo đức.
Xạ phi trực tẩu, phát trập kinh thê, điền huyết phúc sào,
thương thai phá noãn.
Nguyện nhân hữu thất, hủy nhân thành công.
Nguy nhân tự an, giảm nhân tự ích.
Dĩ ác dịch hảo, dĩ tư phế công.*

*Thiết nhân chi năng, tế nhân chi thiện.
Hình nhân chi xú, kiết nhân chi tư,
Hao nhân hóa tài,
Ly nhân cốt nhục, xâm nhân sở ái, trợ nhân vi phi.
Sính chí tác oai, nhục nhân cầu thắng.
Bại nhân miêu giá, phá nhân hôn nhân.
Cầu phú nhi kiêu, cầu miễn vô sỉ.
Nhận ân thôi quá, giá họa mại ác,
Cô mãi hư dự, bao trử hiểm tâm.
Tọa nhân sở trường, hộ kỷ sở đoản,
Thừa oai bách hiếp, túng bạo sát thương.
Vô cố tiến tài, phi lễ phanh tể,
Tán khí ngũ cốc, lao nhiều chúng sanh.
Phá nhân chi gia, thủ kỳ tài bảo,
Quyết thủy phóng hỏa, dĩ hại dân cư.
Vận loạn quy mô, dĩ bại nhân công.
Tồn nhân khí vật, dĩ cùng nhân dụng.
Kiến tha vinh quý, nguyện tha lưu biếm.
Kiến tha phú hữu, nguyện tha phá tán.
Kiến tha sắc mỹ, khởi tâm tư chi.*

*Phụ tha hóa tài, nguyện tha thân tử.
Can cầu bất toại, tiện sanh chú hận.
Kiến tha thất tiện, tiện thuyết tha quá.
Kiến tha thể tướng bất cụ nhi tiểu chi.
Kiến tha tài năng khả xưng nhi ức chi.
Mai cổ yếm nhân, dụng được sát thụ.
Khuể nộ sư phó, chỉ xúc phụ huynh.
Cưỡng thủ cưỡng cầu, hiếu xâm hiếu đoạt,
Lỗ lược trí phú, xảo trá cầu thiên,
Thưởng phạt bất bình, dặt lạc quá tiết.
Hà ngược kỳ hạ, khủng hách ư tha.
Oán thiên vu nhân, ha phong mạ vũ.
Đấu hợp tranh tụng. Vọng trực bằng đẳng.
Dụng thê thiếp ngữ, vi phụ mẫu huấn.
Đắc tân vong cố. Khẩu thị tâm phi.
Tham mạo ư tài, khi vông kỳ thượng.
Tạo tác ác ngữ, sàm hủy bình nhân.
Hủy nhân xưng trực, mạ thần xưng chánh,
Khí thuận hiệu nghịch. Bối thân hướng sơ.
Chỉ thiên địa dĩ chứng bỉ hoại,*

*Dẫn thần mình nhi giám ỏi sự.
Thí dữ hậu hối, giả tá bất hoàn,
Phận ngoại doanh cầu, lực thượng thi thiết.
Dâm dục quá độ,
Tâm độc mạo từ. Uế thực ủy nhân. Tả đạo hoặc chúng.
Đoản xích hiệp độ, khinh xứng tiểu thăng.
Dĩ nguy tạp chân, thải thủ gian lợi.
Áp lương vi tiện, mạn mộ ngu nhân,
Tham lam vô yếm. Chú trớ cầu trực.
Thị tửu bột loạn.
Cốt nhục phần tranh.
Nam bất trung lương, nữ bất nhu thuận.
Bất hòa kỳ thất, bất kính kỳ phu.
Mỗi hiếu căng khoa, thường hành đồ kỵ.
Vô hạnh ư thê tử, thất lễ ư cữu cô,
Khinh mạn tiên linh. Vi nghịch thượng mạng,
Tác vi vô ích, hoài hiệp ngoại tâm.
Tự chú chú tha, thiên tăng thiên ái.
Việt tỉnh việt táo, khiêu thực khiêu nhân.
Tồn tử đạo thai, hành đa ẩn tịch.*

Hối lap ca vũ, sóc đán hiệu nô.

Đối Bắc thể thóa cập nịch. Đối tảo ngâm vịnh cập khốc.

Hựu dĩ tảo hỏa thiêu hương, uế sài tác thực.

Dạ khởi lỏa lộ, bát tiết hành hình.

Thóa lưu tinh, chỉ hồng nghệ, triếp chỉ tam quang.

Cửu thị nhật nguyệt.

Xuân nguyệt liệu liệt. Đối Bắc ác mạ, vô cố sát quy đả xà.

Như thị đẳng tội, Tư Mạng tùy kỳ khinh trọng, đoạt kỳ kỷ toán.

Toán tận tắc tử, tử hữu dư trái, nãi ương cập tử tôn.

Hựu chư hoạnh thủ nhân tài giả, nãi kế kỳ thê tử gia khẩu dĩ đương chi, tiêm chí tử táng.

Nhược bất tử táng, tắc hữu thủy hỏa đạo tắc, di vong khí vật, tật bệnh, khẩu thiệt chư sự, dĩ đáng vọng thủ chi trực.

Hựu uống sát nhân giả, thị dịch đao binh nhi tương sát dã.

Thủ phi nghĩa chi tài giả, thí như lậu bồ cứu cơ, trăm tửu chỉ khát, phi bất tạm bão, tử diệc cập chi.

Phù tâm khởi ư thiện, thiện tuy vị vi, nhi cát thân dĩ tùy chi.

Hoặc tâm khởi ác, ác tuy vị vi, nhi hung thân dĩ tùy chi.

Kỳ hữu tăng hành ác sự, hậu tự cải hối, chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành, cứu cứu tất hoạch cát khánh. Sở vị chuyển họa vi phước dã.

Cố cát nhân ngữ thiện, thị thiện, hành thiện, nhất nhật hữu tam thiện, tam niên thiên tất giáng chi phước.

Hung nhân ngữ ác, thị ác, hành ác, nhất nhật hữu tam ác, tam niên thiên tất giáng chi họa, hồ bất miễn nhi hành chi?

太上感應篇

太上曰。禍福無門。惟人自召。善惡之報。如影隨形。是以天地有司過之神。依人所犯輕重。以奪人算。算減則貧耗。多逢憂患。人皆惡之。刑禍隨之。吉慶避之。惡星災之。算盡則死。又有三台北斗神君。在人頭上。錄人罪惡。奪其紀算。又有三尸神。在人身中。每到庚申日。輒上詣天曹。言人罪過。月晦之日。灶神亦然。凡人有過。大則奪紀。小則奪算。其過大小。有數百事。欲求長生者。先須避之。

是道則進。非道則退。不履邪徑。不欺暗室。積德累功。慈心於物。忠孝友悌。正己化人。矜孤恤寡。敬老懷幼。昆蟲草木。猶不可傷。宜憫人之凶。樂人之善。濟人之急。救人之危。見人之得。如己之得。見人之失。如己之失。不彰人短。不炫己長。遏惡揚善。推多取少。受辱不怨。受寵若驚。

施恩不求報。與人不追悔。所謂善人。人皆敬之。天道佑之。福祿隨之。眾邪遠之。神靈衛之。所作必成。神仙可冀。欲求天仙者。當立一千三百善。欲求地仙者。當立三百善。

苟或非義而動。背理而行。以惡為能。忍作殘害。陰賊良善。暗侮君親。慢其先生。叛其所事。誑諸無識。謗諸同學。虛誣詐偽。攻訐宗親。剛強不仁。狠戾自用。是非不當。向背乖宜。虐下取功。諂上希旨。受恩不感。念怨不休。輕蔑天民。擾亂國政。賞及非義。刑及無辜。殺人取財。傾人取位。誅降戮服。貶正排賢。凌孤逼寡。棄法受賂。以直為曲。以曲為直。入輕為重。見殺加怒。知過不改。知善不為。自罪引他。壅塞方術。訕謗聖賢。侵凌道德。射飛逐走。發蟄驚棲。填穴覆巢。傷胎破卵。願人有失。毀人成功。危人自安。減人自益。以惡易好。以私廢公。竊人之能。蔽人之善。形人之醜。訐人之私。耗人貨財。離人骨肉。侵人所愛。助人為非。逞志作威。辱人求勝。敗人苗稼。破人婚姻。苟富而驕。苟免無恥。認恩推過。嫁禍賣惡。沽買虛譽。包貯險心。挫人所長。護己所短。

。乘威迫脅。縱暴殺傷。無故剪裁。非禮烹宰。散棄五穀。勞擾眾生。破人之家。取其財寶。決水放火。以害民居。紊亂規模。以敗人功。損人器物。以窮人用。見他榮貴。願他流貶。見他富有。願他破散。見他色美。起心私之。負他貨財。願他身死。干求不遂。便生咒恨。見他失便。便說他過。見他體相不具而笑之。見他才能可稱而抑之。埋蟲厭人。用藥殺樹。恚怒師傅。抵觸父兄。強取強求。好侵好奪。擄掠致富。巧詐求遷。賞罰不平。逸樂過節。苛虐其下。恐嚇於他。怨天尤人。呵風罵雨。鬥合爭訟。妄逐朋黨。用妻妾語。違父母訓。得新忘故。口是心非。貪冒於財。欺罔其上。造作惡語。讒毀平人。毀人稱直。罵神稱正。棄順效逆。背親向疏。指天地以證鄙懷。引神明而鑒猥事。施與後悔。假借不還。分外營求。力上施設。淫慾過度。心毒貌慈。穢食餒人。左道惑眾。短尺狹度。輕秤小升。以偽雜真。採取姦利。壓良為賤。謾驀愚人。貪婪無厭。咒詛求直。嗜酒悖亂。骨肉忿爭。男不忠良。女不柔順。不和其室。不敬其夫。每好矜誇。常行妒忌。無行於妻子。失禮於舅姑。輕

慢先靈。違逆上命。作為無益。懷挾外心。自咒咒他。偏憎偏愛。越井越灶。跳食跳人。損子墮胎。行多隱僻。晦臘歌舞。朔旦號怒。對北涕唾及溺。對灶吟詠及哭。又以灶火燒香。穢柴作食。夜起裸露。八節行刑。唾流星。指虹霓。輒指三光。久視日月。春月燎獵。對北惡罵。無故殺龜打蛇。如是等罪。司命隨其輕重。奪其紀算。算盡則死。死有餘責。乃殃及子孫。又諸橫取人財者。乃計其妻子家口以當之。漸至死喪。若不死喪。則有水火盜賊。遺亡器物。疾病口舌諸事。以當妄取之值。又枉殺人者。是易刀兵而相殺也。取非義之財者。譬如漏脯救饑。鴆酒止渴。非不暫飽。死亦及之。夫心起於善。善雖未為。而吉神已隨之。或心起於惡。惡雖未為。而凶神已隨之。其有曾行惡事。後自改悔。諸惡莫作。眾善奉行。久久必獲吉慶。所謂轉禍為福也。故吉人語善。視善。行善。一日有三善。三年天必降之福。凶人語惡。視惡。行惡。一日有三惡。三年天必降之禍。胡不勉而行之。

(Tạm dịch¹:

Thái Thượng nói:

(1. Họa phước do đâu?)

Họa và phước chẳng có cửa nẻo [nhất định],
chỉ do con người tự chuốc lấy.

Thiện báo, ác báo như bóng theo hình.

(2. Các vị thần minh nào giám sát ta)

Vì thế, trong trời đất có các vị thần trông coi tội lỗi [của người đời].

Căn cứ con người đã phạm [tội lỗi] nặng hay nhẹ mà giảm bớt tuổi thọ của họ.

Giảm thọ thì thường bị nghèo túng, hao tổn, gặp nhiều nỗi ưu tư, hoạn nạn, ai nấy đều ghét bỏ.

Hình phạt, tai họa theo đến,
chẳng gặp những sự tốt lành, mừng vui.

Sao ác gieo tai họa.

Tuổi thọ đã hết phải chết.

Lại có Tam Thai, Bắc Đẩu thần quân ở trên đầu con người, ghi chép tội ác của họ để tước bớt tuổi thọ.

¹ Chú giải: Chúng tôi tạm dịch phần này dựa theo cách diễn giải trong các sách Cảm Ứng Thiên Trục Giảng, Cảm Ứng Thiên Vựng Biên Bạch Thoại Tiết Bồn, cũng như dựa theo lời giảng của lão hòa thượng Tịnh Không, pháp sư Định Hoàng và ông Hoàng Bách Lâm

Lại có thần Tam Thi ở trong thân người, mỗi khi đến ngày Canh Thân, liền lên chốn thiên tào, tâu tội lỗi của con người.

Vào ngày cuối tháng, Táo thần cũng vậy.

Hễ ai có lỗi, nặng thì giảm thọ mười hai năm, nhỏ thì giảm thọ một trăm ngày.

Tội lỗi lớn nhỏ của con người, có đến mấy trăm chuyện.

Kẻ mong sống lâu, trước hết hãy nên tránh né.

(3. Tích thiện)

Hợp đạo thì tiến, trái đạo thì lui.

Chẳng theo đường tà, chẳng dối lừa dẫu ở trong phòng tối.

Tích lũy công đức,

Từ tâm đối với muôn loài,

Trung, Hiếu,

Thuận thảo với anh em.

Sửa mình, dạy người.

Thương xót con cô, cứu giúp quả phụ.

Kính già, thương trẻ.

Côn trùng, thảo mộc chớ nên thương tổn.

Hãy nên xót thương kẻ ác, vui vì điều thiện của họ,

Giúp người trong cơn nguy cấp. Cứu người khác trong cơn nguy hiểm.

Thấy người khác đạt được, [cảm thấy] như chính mình đạt được. Thấy người khác mất mát, [cảm thấy] như chính mình bị mất mát.

Chẳng phô bày sự kém cỏi của kẻ khác, chẳng khoe khoang cái hay của chính mình.

Ngăn chặn điều ác, tuyên dương điều lành.

[Khi phân chia], nhường cho người khác phần nhiều, giữ cho mình phần ít.

Bị nhục chẳng oán,

Được sung ái phải sợ.

Thi ân chẳng cầu báo, đã cho người khác thì đừng nghĩ lại rồi hối tiếc.

(4. Phước đến)

Người được coi là thiện nhân

Ai cũng đều kính trọng,

đạo trời giúp đỡ họ,

phước lộc thuận theo,

các thứ tà quái tránh xa,

do họ được thần linh hộ vệ;

Việc làm ắt thành, có thể mong thành thần tiên.

Muốn cầu thành thiên tiên, hãy nên làm một ngàn ba trăm điều lành. Muốn thành địa tiên, hãy nên làm ba trăm điều thiện.

5. Tích ác:

Nếu có kẻ làm những điều phi nghĩa, trái nghịch đạo lý [như sau]:

Coi thủ đoạn độc ác là tài năng,

Nhẫn tâm làm chuyện tàn ác, độc hại,

Ngâm hại người lương thiện,

ngâm khinh vua và cha mẹ,

Khinh rẻ thầy dạy,

phản bội người mình phải phụng sự,

Lừa kẻ không hiểu biết,

gièm báng bạn học,

Dối trá, hư nguy, công kích thân thuộc,

ương bướng bất nhân, độc ác, tàn nhẫn.

Tự cho mình là đúng

Chẳng phân biệt đúng sai, hành xử không thích đáng²,

Ngược đãi kẻ dưới để lập công,

nịnh bợ kẻ trên để đón ý [cầu lợi].

² Chú giải: Nguyên văn “bối hướng quái nghi”, hiểu theo nghĩa đen là “những điều trái nghịch và hướng theo điều chẳng đúng lẽ”.

Sách Cảm Ứng Thiên Vựng Biên Bạch Thoại, Tiết Bồn giảng: “Đối với kẻ ác, đáng nên xa lìa, mà lại ngược ngạo hướng lòng theo họ. Đối với người lành phải nên thân cận, lại ngược ngạo chống trái. Làm như vậy, đúng là rất trái lẽ vậy”. Chúng tôi chỉ dịch gọn là “hành xử không thích đáng”.

Chịu ơn [người khác] mà chẳng cảm kích,
luôn ôm lòng oán hận chẳng dứt,
Khinh miệt dân chúng,
nhiều loạn nền chánh trị trong nước,
Khen thưởng kẻ phi nghĩa,
trừng phạt người vô tội,
Giết người cướp của,
lật đổ người khác để chiếm đoạt địa vị,
Giết hại kẻ đã đầu hàng,
giáng chức người ngay,
gạt bỏ người hiền,
Lãng nhục con cô,
bức hại bà góa,
Coi thường pháp luật mà tiếp nhận hối lộ.
Coi thẳng là cong, lấy cong làm thẳng.
[Kẻ đáng phán] tội nhẹ bèn phạt nặng hơn.
Thấy [người khác mắc tội] đã bị giết chết mà vẫn còn giận dữ.
Biết lỗi chẳng sửa, biết điều thiện mà chẳng làm.
Tự mình có tội, khiến cho kẻ khác liên lụy.

Cản trở tài năng của kẻ khác.

Chê bai, báng bổ thánh hiền.

Xâm phạm, lăng nhục bậc đạo đức.

*Săn bắn chim thú, phá tổ côn trùng, kinh động nơi chim đậu,
lấp hang, lật tổ chim, phá thai, hại trứng.*

Mong cho người khác phạm sai lầm,

hủy hoại sự thành công của người khác.

Làm người khác lâm nguy để chính mình an ổn.

Giảm trừ lợi ích của người khác để chính mình được lợi.

Dùng thứ xấu thay cho đồ tốt [trong khi giao dịch].

Vì lòng riêng tư mà phé trừ lễ công.

Trộm cắp tài năng của kẻ khác.

Che lấp điều lành của người khác.

Phô bày những điều xấu của người khác.

Rêu rao chuyện riêng tư của người ta.

Làm cho kẻ khác hao tổn tài vật.

Chia lìa cốt nhục của kẻ khác.

Xâm phạm những thú yêu thích của người khác.

Giúp kẻ khác làm quấy.

Phô trương oai thế cho thỏa chí.

Làm nhục người khác để giành phần thắng.

Hủy hoại mùa màng của người ta;

Phá hoại hôn nhân của kẻ khác.

Vừa mới giàu có đã kiêu căng;

Tùy tiện trốn thoát không biết hổ thẹn.

Mạo nhận ân huệ,

chối bay tội lỗi.

Giá họa, ác ý.

Mua bán danh hão,

ôm lòng sâu hiểm,

Ém tài người khác,

Giấu diếm sự kém cỏi của chính mình.

Cây oai bức hiếp,

phóng túng hung bạo,

giết hại, tổn thương [kẻ khác].

Vô cơ cắt xén,

không có lễ lạc mà giết hại gia súc.

Phung phí ngũ cốc.

Khiến cho chúng sanh vất vả, ưu phiền.

Phá hoại nhà người khác,

chiếm đoạt của cải.

Phá hoại đề điều,

Đốt nhà làm hại dân cư.

Làm loạn phép tắc để khiến cho công sức của người khác bị thất bại.

Phá hoại vật dụng của người khác khiến họ chẳng sử dụng được.

Thấy người khác vinh hiển, sang cả, mong họ bị lưu đày, biếm trích (là giáng chức).

Thấy người khác giàu có, mong họ tàn mạt.

Thấy vợ con người ta xinh đẹp, nấy lòng dâm dúi.

Thiếu nợ người khác tiền bạc, của cải, bèn mong họ chết đi.

Mong cầu chẳng được toại ý, sanh lòng oán hận, chửi rủa.

Thấy người khác sa chân lỡ bước, bèn rêu rao lỗi lầm của họ.

Thấy người khác hình hài chẳng vẹn toàn bèn chê cười.

Thấy người khác có tài năng đáng ca ngợi bèn chèn ép.

Chôn bùa ếm đối hại người.

Dùng thuốc giết chết cây cối.

Oán giận thầy dạy của chính mình.

Xung đột với cha anh.

Đoạt ngang, cướp cạ, thích xâm lấn, chiếm đoạt.

*Cướp bóc để trở nên giàu có.
Xảo trá cầu thăng quan lên chức.
Thưởng phạt chẳng công bằng.
Hưởng lạc quá độ.
Hà khắc, ngược đãi cấp dưới.
Đe dọa người khác.
Oán trời hờn người.
Chửi gió, mắng mưa.
Tranh chấp kiện tụng.
Kéo bè kết đảng làm quấy.
Nghe lời thê thiếp, trái nghịch lời cha mẹ dạy răn.
Có mới nói cũ.
Tâm khẩu chẳng nhất trí.
Tham lam, xằng bậy đoạt tiền của,
lừa dối bề trên.
Nói lời ác độc,
gièm chê, hủy báng người lành.
Hủy báng kẻ khác, tự khoe bản thân chánh trực.
Nhục mạ thần linh, tự xưng mình là chánh đáng.
Bỏ thuận theo nghịch.*

*Phản bội người thân thuộc, chạy theo người ngoài.
Chỉ trời đất thề thốt làm chứng cho lòng dạ xấu xa.
Viện dẫn thân mình hòng chứng giám chuyện tồi tệ.
Cho rồi lại hối.*

*Vay mượn không trả.
Cầu mong quá phận. Dốc hết sức bày vẽ, tạo tác.
Dâm dục quá mức.*

*Lòng dạ thâm độc, ra vẻ hiền lành.
Cho người khác ăn thực phẩm dơ.*

Bàng môn tả đạo dối đời.

*Thước non, thước thiếu,
cân nhẹ, thương non.*

Đồ giả xen lẫn hàng thật.

Dùng thủ đoạn để kiếm lợi gian trá.

Chèn ép người lành khiến họ mặt rệp.

Dối gạt kẻ ngu.

Tham lam không chán.

Thề thốt để người khác tin mình chánh trực.

Ham nhậu nhẹt, quây phá.

Ruột thịt giận dữ, tranh chấp.

Trai không trung lương. Gái chẳng nhu thuận.

Bất hòa với vợ. Chẳng kính trọng chồng.

Thường thích khoác lác, kiêu căng.

Thường hay ganh tỵ.

Đối xử với vợ con không ra gì.

Chẳng lễ phép đối với bố mẹ chồng.

Khinh rẻ tổ tiên.

Vi phạm mạng lệnh của bề trên.

Làm chuyện vô ích.

Ngâm đôi lòng thay dạ.

Rửa mình, rửa người.

Yêu ghét thiên vị.

Nhảy qua giếng và bếp lò.

Nhảy qua thức ăn, nhảy qua người khác.

Tổn hại con cái, phá thai.

Làm nhiều chuyện ám muội.

Ca múa vào cuối tháng, ngày lập.

Gào hét, giận dữ vào ngày đầu tháng hoặc sáng sớm.

Quay về hướng Bắc hỉ mũi, khạc nhổ, tiểu tiện.

Đối trước bếp lò ca hát, khóc lóc.

Lại còn dùng lửa từ bếp lò để châm hương.

Nấu thức ăn bằng củi dơ.

Ban đêm thức dậy, thân thể lỏa lồ.

Hành hình nhằm tám ngày Tiết.

*Hương về sao băng khắc nhỏ, chỉ trở cầu vòng, bộp chộp chỉ
trở tam quang, nhìn mặt trời, mặt trăng thật lâu.*

Mùa Xuân đốt rừng để săn bắn.

Hương về phương Bắc chửi rửa độc địa.

Vô duyên vô cớ, đánh giết rắn rùa.

(6. Họa đến)

*Đối với các tội như thế, thân Tư Mạng tùy theo tội nặng hay
nhẹ mà bớt tuổi thọ của người gây tội.*

Tuổi thọ đã hết, sẽ phải chết.

Đã chết mà còn chưa hết nợ thì con cháu phải gánh tai ương.

*Lại còn những kẻ cướp ngang tài vật của người khác thì vợ
con, cả gia đình của hắn phải hứng chịu, dần dần cho đến
chết. Nếu không chết chóc, sẽ bị những chuyện như tai họa
nước, lửa, trộm cướp, mất mát vật dụng, bệnh tật, khẩu thiệt
để trả cái giá cướp càn.*

*Lại còn những kẻ giết oan người khác, sẽ đổi lại bị giết trong
chiến tranh.*

Kẻ chiếm giữ tài sản phi nghĩa, ví như dùng thịt nhiễm độc³ để cứu đói, dùng rượu ngâm lông chim Trám để khỏi khát, không chỉ là chẳng tạm no mà còn phải chết.

(7. Họa phước đến khi nào?)

Hễ dấy thiện niệm, tuy chưa làm lành, cát thân đã đi theo. Tâm móng niệm ác, tuy chưa làm ác, hung thân đã theo.

(8. Sám hối - Chuyển họa thành phúc)

Nếu kẻ đã từng làm ác, về sau sửa đổi, hối hận, chẳng làm các điều ác, vâng làm các điều lành, lâu ngày chầy tháng, ắt được cát khánh, đó gọi là “chuyển họa thành phước” vậy.

(9. Luật định)

Do vậy, người cát tường nói lời lành, xem điều lành, làm điều lành, mỗi ngày có ba điều lành thì ba năm trời ắt ban phước cho.

Còn kẻ ác nói lời ác, xem điều ác, làm điều ác, mỗi ngày có ba điều ác, ba năm trời ắt sẽ giáng họa. Sao không cố gắng thi hành vậy thay?)

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

³ Chú giải: Nguyên văn “lậu bồ” (漏脯) nghĩa là thịt khô để nơi dột nát, sẽ sanh ra nấm mốc rất độc.

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*